

## MỘT SỐ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GÓC CHO TRẺ CÓ NHU CẦU GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT Ở TRƯỜNG MẦM NON

Nguyễn Thị Bích Nguyệt - Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang

Ngày nhận bài: 23/12/2018; ngày sửa chữa: 10/01/2019; ngày duyệt đăng: 18/01/2019.

**Abstract:** The corner activity of preschool children is one of activities according to the interest of the group or individual. When participating in different activities, children are allowed to practice, experience, explore new things around to strengthen and develop knowledge and skills in many fields. For children with special education needs, they may need more attention and support than their peers in special subjects or skills, such as reading, writing, numbers, or information. Therefore, it is required for adults, especially teachers, to persevere in guiding children to help children quickly integrate with society. This article addresses a number of measures to organize corner activities for children with special education needs in preschools.

**Keywords:** Preschool children education, special educational need, corner activity.

### 1. Mở đầu

Lí thuyết hoạt động đã chỉ rõ bản chất của hoạt động chơi. Khi tham gia hoạt động chơi, động cơ của chủ thể không nằm ở kết quả mà nằm ở quá trình tiến hành hoạt động. Hoạt động chơi khác với mọi loại hoạt động khác ở chỗ, nó không nhằm thu được kết quả cụ thể nào. Hoạt động chơi tại các góc của trẻ mầm non là một dạng hoạt động như thế. Khi chơi tại các góc, trẻ được tự do, thỏa mãn nhu cầu được vui chơi, qua đó có cơ hội phát triển năng lực của bản thân [1]. Bản chất của hoạt động góc là hoạt động tự do theo nhu cầu, hứng thú của cá nhân, nhóm trẻ. Tuy nhiên, đối với mỗi trẻ khác nhau lại có những động cơ, nhu cầu không giống nhau. Đối với những trẻ khuyết tật hoặc gặp vấn đề khó khăn trong học tập, giao tiếp hay trong vận động... thì khó có thể học theo cùng trẻ em bình thường. Vì vậy, chúng ta phải có những chương trình, kế hoạch giáo dục cụ thể để giúp trẻ đặc biệt có thể hòa nhập tốt với môi trường xã hội.

Bài viết đề cập một số biện pháp tổ chức hoạt động góc cho trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt ở trường mầm non.

### 2. Nội dung nghiên cứu

#### 2.1. Trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt

##### 2.1.1. Thế nào là trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt

Trẻ em có nhu cầu giáo dục đặc biệt là những trẻ có thể gặp khó khăn trong việc hiểu và xử lý thông tin, rối loạn thần kinh, biểu hiện như: khó nghe, suy nghĩ chậm, viết, nói, đánh vần, hoặc làm toán gặp khó khăn, rối loạn nhận thức thị giác, rối loạn xử lý thính giác, rối loạn ngôn ngữ nằm trong ô của rối loạn học tập. Nhiều trẻ em bị chứng rối loạn tăng động giảm chú ý cũng bị rối loạn học tập đồng thời. Tuy nhiên, chúng ta cần thừa nhận rằng,

tất cả trẻ em và người lớn chúng ta đều có thể có những nhu cầu giáo dục đặc biệt riêng, nhưng đối với trẻ em những nhu cầu giáo dục đặc biệt đó đôi khi rất khó để có thể xác định một cách chính xác đó là gì. Một số trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt dễ quan sát và phát hiện ra, nhưng cũng có những trẻ bằng trực giác chúng ta không thể phân biệt ra được nên cần được tham vấn từ các nhà chuyên môn trong lĩnh vực giáo dục đặc biệt.

Theo nhóm tác giả Trần Thị Thiệp, Hoàng Thị Nho, Trần Thị Minh Thành, “*Trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt là những trẻ mà những khác biệt hoặc những khiếm khuyết của chúng xuất hiện ở những mức độ mà những hoạt động của nhà trường phải được thay đổi để đáp ứng nhu cầu của trẻ*” [2].

##### 2.1.2. Một số biểu hiện của những trẻ em có nhu cầu giáo dục đặc biệt

Mỗi trẻ mầm non đều có sở thích với một trò chơi hoặc đồ chơi nào đó. Vai trò của giáo viên là dạy cho trẻ những thứ mà chúng thích. *Trẻ em có nhu cầu giáo dục đặc biệt* thường gặp khó khăn khi kết nối với các bạn trong lớp nên việc sắp xếp cơ hội học tập với các bạn xung quanh sẽ giúp chúng có được nhiều thuận lợi hơn trong học tập. Tất cả trẻ đều thích được khen thưởng cho công việc tuyệt vời của chúng, trẻ em có nhu cầu giáo dục đặc biệt cũng không ngoại lệ. Do đó, động viên, khích lệ trẻ kịp thời, đúng lúc sẽ là động lực giúp trẻ tích cực hơn trong hoạt động.

Trẻ có thể tiếp nhận bài học bằng nhiều giác quan khác nhau. Vì vậy, để giúp trẻ lĩnh hội bài học hiệu quả thì giáo viên nên tổ chức bài học theo hướng “đa giác quan”. Ví dụ: Trẻ gặp khó khăn về học tập nhưng có thể

xuất sắc trong một lĩnh vực khác hoặc trẻ gặp khó khăn về nhìn nhưng bù lại có thính giác, xúc giác nhạy bén....

Do đó, khi một đứa trẻ có những biểu lộ: Khả năng vận động, ngôn ngữ phát triển chậm hay không phát triển; có hành vi ứng xử không bình thường; không có khả năng đáp ứng hay thiết lập các mối quan hệ với người khác thì điều đó có nghĩa là trẻ đó có nhu cầu cần được đáp ứng thông qua những biện pháp và kỹ năng giáo dục đặc biệt, rất khó hoặc không thể sử dụng các phương pháp chăm sóc và giáo dục bình thường cho các trẻ này.

Trong cuộc sống, những sang chấn tâm lý thường tác động vào mỗi chúng ta và tạo nên những tổn thương tâm lý theo ba cấp độ:

- Cấp độ 1: *Khổ tâm*, là những lo âu mệt mỏi, có thể do những áp lực, những nỗi buồn phiền tạo ra sự căng thẳng (stress) ở mức độ nhẹ. Ở mức độ này chỉ cần nghỉ ngơi, tìm và giải quyết những nguyên nhân. Sau đó giúp cho đối tượng vui chơi, thư giãn là có thể giải tỏa được những ức chế.

- Cấp độ 2: *Nhiều tâm*, là mức độ rối nhiễu tâm lý do những yếu tố nội sinh và sự căng thẳng (stress) đem lại, cần được điều chỉnh và trị liệu bằng những liệu pháp tâm lý đôi khi kéo dài khá lâu.

- Cấp độ 3: *Loạn tâm*, là tình trạng tan rã nhân cách, đó là những chấn thương tâm lý gây ra bệnh tâm thần. Việc điều trị sẽ kéo dài và rất khó khăn, cần có sự phối hợp giữa các loại thuốc đặc trị và các liệu pháp tâm lý trong một thời gian dài.

Trẻ em rất nhạy cảm và dễ bị sự tác động của môi trường xung quanh, hơn nữa khả năng tự phòng thủ của trẻ còn yếu ớt, chưa đủ khả năng làm ngơ hoặc chịu đựng được những xúc cảm âm tính (*sự bỏ rơi của người lớn, sự im lặng hay ồn ào quá mức của môi trường*) hay những hành vi sai lầm trong việc chăm sóc (*việc bông bê, cho ăn không đúng cách, không kèm theo "gia vị" yêu thương, sự vui vẻ khi tiếp xúc với trẻ*), từ đó đã làm cho những rối nhiễu về tâm lý có điều kiện "liên tục phát triển". Chúng ta cũng không nên bỏ qua yếu tố cơ địa của từng cá nhân. Có những trẻ có tố chất tâm lý cứng cỏi, mạnh mẽ mặc dù gặp phải bỏ rơi hay chăm sóc không phù hợp vẫn có thể lớn lên một cách bình thường, nhưng cũng có những trẻ có cá tính nhu nhược, nhiều cảm xúc nên dễ bị tác động bởi hoàn cảnh, môi trường. Vì vậy, khi chẩn đoán không thể bỏ qua việc tìm hiểu cá tính của trẻ, để từ đó mới có thể xây dựng được một kế hoạch chăm sóc giáo dục đặc biệt cho trẻ [3].

## 2.2. Hoạt động góc

### 2.2.1. Một số khái niệm về hoạt động góc

Tác giả Nguyễn Thị Oanh cho rằng: "*Hoạt động góc của trẻ là một dạng hoạt động tự do theo nhu cầu, hứng thú của cá nhân hay nhóm trẻ. Mỗi góc hoạt động được thiết kế đặc trưng cho mỗi lĩnh vực hoạt động khác nhau*" [4]. Ví dụ: Góc Khoa học - toán; Góc đóng vai theo chủ đề; Góc chơi xây dựng - lắp ghép; Góc thiên nhiên...

Như vậy, khi tham gia hoạt động góc, trẻ được hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá những điều mới lạ nhằm củng cố và phát triển các kỹ năng trong các lĩnh vực giáo dục, trong các chủ đề, qua đó kích thích sự phát triển các giác quan và các chức năng tâm - sinh lý của mỗi trẻ.

Tác giả Nguyễn Thị Thu Hiền lại đưa ra những khái niệm cụ thể hơn về góc hoạt động và hoạt động góc. Theo đó, tác giả cho rằng, góc hoạt động là "*khoảng không gian nơi trẻ có thể được tự chơi và hoạt động tích cực theo nhu cầu và hứng thú của cá nhân hoặc nhóm nhỏ với những trẻ cùng sở thích*" và khái niệm hoạt động góc được hiểu "*là hình thức tổ chức cho trẻ chơi và hoạt động ở các góc, trong đó mỗi góc có một nội dung chơi và hoạt động khác nhau, tên góc do cô và trẻ đặt, phản ánh nội dung các trò chơi, các hoạt động được chuẩn bị trong các góc*" [5].

Thông thường có một số góc sau:

- Góc đóng vai theo chủ đề: Ở góc này trẻ chơi các trò chơi đóng vai theo chủ đề. Tiêu biểu là một số nhóm chơi như: Nhóm chơi Gia đình, nhóm chơi Bác sĩ khám bệnh, nhóm chơi Bán hàng...

- Góc xây dựng - lắp ghép: Ở góc này trẻ chơi các trò chơi xây dựng và chơi với các bộ đồ lắp ghép. Tham gia góc này trẻ có thể xây dựng trường mầm non, xây dựng khu chung cư hay xây dựng bệnh viện...

- Góc học tập: Ở góc này trẻ tham gia các hoạt động nhằm củng cố kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực phát triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ thông qua việc chơi các trò chơi học tập như: Chiếu túi kì lạ, Ai thông minh hơn? Khoanh chữ, Tìm chữ trong từ...

- Góc tạo hình: Trẻ thực hiện các hoạt động tô, vẽ, nặn, xé, cắt, dán...

- Góc âm nhạc: Trẻ hát, múa, làm quen với các nhạc cụ âm nhạc như trống, thanh gõ, song loan...

- Góc thiên nhiên: Trẻ được thực hiện việc chăm sóc các con vật nuôi, cây cảnh và làm một số thí nghiệm đơn giản.

Nội dung hoạt động ở các góc không cố định, có thể thay đổi theo ý tưởng chơi của trẻ, theo mục đích giáo dục của giáo viên, theo sự thay đổi của các chủ đề giáo dục.

### 2.2.2. Ý nghĩa của hoạt động góc ở trường mầm non

Khi trẻ chơi trong các góc ở trường mầm non chính là lúc trẻ bộc lộ rõ nhất những mong muốn, nhu cầu của bản thân đứa trẻ mà trong các hoạt động khác trong ngày ở trường không thể hoặc khó có thể đáp ứng được. Lúc này khả năng quan sát của người giáo viên có vai trò rất quan trọng nhằm phát hiện ra nhu cầu giáo dục đặc biệt của từng cá nhân đứa trẻ để có những biện pháp tác động phù hợp kích thích trẻ tích cực, hứng thú khi tham gia hoạt động góc.

Theo lí thuyết hoạt động thì hoạt động nào sẽ có động cơ ấy. Hoạt động luôn là của chủ thể cá nhân có nhu cầu tương ứng với hoạt động ấy. Làm việc theo yêu cầu, sự sai bảo của người khác thì không được gọi là hoạt động [4]. Đối với những trẻ em có nhu cầu giáo dục đặc biệt chúng ta muốn chúng hoạt động thì cần phải tạo cho chúng những động cơ thúc đẩy. Ví dụ, giáo viên muốn chúng hoạt động tích cực trong các góc thì phải chuẩn bị tốt môi trường các góc để gây hứng thú cho trẻ, khi đã lôi cuốn được trẻ vào góc chơi, giáo viên cần nhẹ nhàng, ân cần đưa ra những yêu cầu hướng dẫn trẻ từng bước nhỏ một phù hợp với khả năng thực tế của trẻ, hướng trẻ vào vùng phát triển gần nhất.

Bên cạnh đó, hoạt động này sinh từ nhu cầu và nhu cầu khuyến khích hoạt động. Một khi giáo viên tạo cho trẻ có nhu cầu được hoạt động trong các góc sẽ khiến trẻ ngày càng muốn được hoạt động và khi trẻ đã tích cực hoạt động thì trẻ ngày càng có nhu cầu cao hơn và phát triển hơn. Bởi vì hoạt động của người học quyết định sự phát triển của họ. Hoạt động của cá nhân quyết định sự phát triển của cá nhân, bố mẹ trẻ, giáo viên hay bạn bè cũng không ai có thể làm thay trẻ được. Trẻ càng hoạt động hiệu quả thì thành tựu phát triển của trẻ càng cao. Hoạt động ít thì phát triển chậm, hoạt động tốt thì phát triển tốt, không hoạt động thì không phát triển. Do đó, khi phát hiện trẻ có nhu cầu cần được giáo dục đặc biệt mà chúng ta không tạo cơ hội làm nảy sinh nhu cầu hoạt động của trẻ sẽ dẫn đến việc trẻ ngại hoạt động và dần dần sẽ thành thói quen sợ hoạt động. Tuy hoạt động chỉ là hình thái bên ngoài của tính tích cực cá nhân nhưng nó đặc trưng cho mức độ và phạm vi tương tác của cá nhân với môi trường. Mỗi cá nhân có hoàn cảnh cụ thể để phát triển, không ai giống ai. Vì vậy, đây cũng là cơ sở nền tảng của dạy học phân hóa và cá nhân hóa. Trong giáo dục trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt đây là một yếu tố có vai trò hết sức quan trọng, cần kết hợp chặt chẽ giữa việc giáo dục hòa nhập với việc can thiệp từng cá nhân trẻ.

*2.2.3. Một số kết quả về tỉ lệ trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt và nghiên cứu về giáo viên dạy trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt ở Việt Nam*

Theo Báo cáo về kết quả theo dõi chính sách và luật pháp đối với trẻ em có những hoàn cảnh đặc biệt, và phòng ngừa chống thương tích trẻ em (ngày 17/10/2008) đã ước tính rằng, trong tổng số xấp xỉ 1 triệu trẻ khuyết tật Việt Nam, chỉ có 269.000 hoặc 24,22% tổng số trẻ khuyết tật đến trường. Trong khi con số đó cao hơn, cấp độ giáo dục chung của trẻ khuyết tật ở độ tuổi 6-17 đến trường rất thấp. Cùng với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UNICEF báo cáo rằng 34% người khuyết tật tại Việt Nam mù chữ so với tỉ lệ người biết chữ tại Việt Nam là 91,1% tổng dân số [6].

Cũng theo báo cáo nghiên cứu của UNICEF, năm 2015, tại 8 tỉnh ở Việt Nam về giáo dục hòa nhập cho thấy: khoảng 65% giáo viên không được tiếp cận chương trình tập huấn về giáo dục hòa nhập, 73% giáo viên không nhận được trợ giúp từ các trung tâm hỗ trợ hoặc mạng lưới giáo dục hòa nhập để giúp họ nâng cao chuyên môn và kĩ năng [6].

### **2.3. Một số biện pháp tổ chức hoạt động góc cho trẻ mầm non có nhu cầu giáo dục đặc biệt**

#### *2.3.1. Người lớn không đánh giá thấp trẻ em có nhu cầu giáo dục đặc biệt*

Có nhiều trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt đã bị đánh giá thấp bởi những người xung quanh trong suốt cuộc đời của chúng. Việc chẩn đoán của bác sĩ chuyên khoa có thể hữu ích trong giai đoạn đầu của đứa trẻ khuyết tật, nhưng nó cũng có thể là một lời tiên tri tự đáp ứng điều kiện để đứa trẻ tin vào những giới hạn có thể không hoàn toàn tồn tại. Người lớn nói chung và giáo viên trực tiếp dạy trẻ nói riêng trong quá trình tổ chức cho trẻ chơi tại các góc cần thường xuyên tạo cho các em những thử thách nhẹ nhàng để trẻ biết mình có thể thực sự thúc đẩy bản thân bằng kĩ năng của mình và không bao giờ giả định rằng vì trẻ đã được chẩn đoán mắc bệnh, nên không thể cải thiện được.

Ví dụ: Với những trẻ có vấn đề về cảm giác vận động giáo viên vẫn có thể gợi ý trẻ vào chơi trong góc âm nhạc hay những trẻ chậm phát triển ngôn ngữ có thể vào chơi góc đóng vai để đóng vai những người bán hàng, mua hàng hay bác sĩ khám bệnh...

#### *2.3.2. Tuyên truyền để nâng cao nhận thức về giáo dục trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt cho mọi người*

Giáo viên, bạn bè và những người tham gia vào các hoạt động thường xuyên với trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt ở trường mầm non có thể từ chối giao tiếp với chúng. Nếu chơi trong góc hoạt động với những đứa trẻ không muốn giao tiếp với mình sẽ dẫn đến việc trẻ mặc cảm, tự ti, ngại hoạt động. Đặc biệt, khi “đói giao tiếp”, trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt không có cơ hội để tương tác xã



hội. Nếu trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt được giáo dục một cách phù hợp thì trẻ sẽ có khả năng sống độc lập, học được cách tương tác xã hội với người khác.

### 2.3.3. Giáo viên luôn đặt niềm tin vào trẻ

Theo Howard Gardner, mỗi người đều có một vài loại trí thông minh khác nhau. Trong số đó sẽ có một hay một vài loại trí thông minh nổi trội hơn những loại khác. Vấn đề ở đây là làm thế nào để phát hiện ra những loại nổi trội đó ở trẻ để tập trung vào điểm mạnh của trẻ, chứ không phải điểm yếu của trẻ. Để không chuyển những “niềm tin tiêu cực” đến một đứa trẻ đang có nhu cầu giáo dục đặc biệt, điều quan trọng là phải đánh đổi những điểm yếu của trẻ và tập trung vào những gì trẻ có thể làm được. Điều này sẽ giúp phát triển mối quan hệ tốt và suốt đời với việc học, điều này rất quan trọng để giáo dục trẻ. Trong quá trình tổ chức cho trẻ chơi trong các góc, giáo viên cần luôn khuyến khích trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt tích cực tham gia vào các góc, luôn đặt niềm tin vào trẻ, tin rằng trẻ có thể làm được dưới sự giúp đỡ của cô giáo và bạn bè xung quanh.

### 2.3.4. Tạo ra một môi trường giáo dục tốt tại các góc để cho trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt có thể hòa nhập một cách hiệu quả nhất

Đối với những trẻ có rối nhiễu tâm lý phải tiến hành xét nghiệm, theo dõi, đánh giá, thử nghiệm mô hình giáo dục, sau đó xác định từng trường hợp. Nếu có thể thì có trẻ sẽ được vào học hòa nhập với chương trình giáo dục cá nhân hóa. Tuy nhiên, số đông trẻ sẽ phải cần có sự chăm sóc đặc biệt ở những trường chuyên biệt. Trong trường hợp những trẻ có rối nhiễu nặng mà nhà trường và giáo viên không có khả năng đảm bảo an toàn và tạo ra điều kiện học tập tốt nhất cho trẻ thì phụ huynh không nên cố đưa trẻ vào trường và nhà trường cũng không nên nhận. Bởi vì lớp học hòa nhập chỉ có khả năng can thiệp rất có hạn, với một hay một vài trẻ có rối nhiễu tâm lý hay khuyết tật nhẹ. Số đông các trẻ phải cần đến các trường chuyên biệt và trị liệu y khoa hỗ trợ. Việc tạo ra một môi trường vật chất cũng như môi trường tâm lý tốt cho trẻ chơi tại các góc có vai trò hết sức quan trọng để thúc đẩy các nhu cầu, động cơ cho trẻ tích cực hoạt động. Giáo viên cần chú ý đến nhu cầu của từng cá nhân trẻ để có thể đáp ứng một cách tốt nhất những nhu cầu đó. Môi trường ở đây có thể là cách thiết kế vị trí các góc; đồ dùng, đồ chơi trong các góc; cách giao tiếp, trò chuyện với trẻ của cô giáo hoặc cách chơi cùng với nhau của các bạn trong lớp...

### 2.3.5. Giáo viên chủ động nâng cao kiến thức, kỹ năng về chăm sóc - giáo dục trẻ có nhu cầu đặc biệt

Thực tế hiện nay cho thấy, số lượng giáo viên được đào tạo bài bản về giáo dục đặc biệt không nhiều; một số giáo viên còn thiếu về kiến thức và yếu về kỹ năng, chưa được đào tạo bài bản về phương pháp dạy trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt. Do đó, cần nâng cao kiến thức, kỹ năng về chăm sóc - giáo dục trẻ có nhu cầu đặc biệt.

## 3. Kết luận

Mỗi trẻ đều có tính cách riêng và những kỹ năng đặc biệt. Trong quá trình tổ chức các hoạt động nói chung và hoạt động góc nói riêng, giáo viên cần phát hiện sớm những trẻ em có nhu cầu giáo dục đặc biệt để quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ trẻ ngày càng có cơ hội hòa nhập cùng sự tiến bộ của xã hội. Mỗi trẻ khuyết tật khác nhau lại có nhu cầu giáo dục đặc biệt khác nhau. Do vậy, cần có một chương trình riêng cho từng trẻ để đảm bảo trẻ có cơ hội được phát triển một cách tốt nhất.

## Tài liệu tham khảo

- [1] Đặng Thành Hưng (2002). *Dạy học hiện đại: Lí luận - Biện pháp - Kỹ thuật*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Trần Thị Thiệp - Hoàng Thị Nho - Trần Thị Minh Thành (2014). *Giáo trình Can thiệp sớm trẻ khuyết tật*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Trần Thị Thiệp - Nguyễn Xuân Hải - Lê Thị Thúy Hằng (2008). *Giáo trình giáo dục hòa nhập dành cho hệ cao đẳng sư phạm mầm non*. NXB Giáo dục.
- [4] Nguyễn Thị Oanh (2009). *Tổ chức các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Nguyễn Thị Thu Hiền (2014). *Giáo trình phát triển và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [6] UNICEF (2015). *Sự sẵn sàng cho giáo dục trẻ khuyết tật ở Việt Nam*. Nghiên cứu tại 8 tỉnh ở Việt Nam.
- [7] Bộ GD-ĐT (2013). *Tài liệu bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp giáo viên*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [8] Nguyễn Thị Thanh Hà (2006). *Giáo trình tổ chức hoạt động vui chơi của trẻ ở trường mầm non*. NXB Giáo dục.
- [9] Carpenter, B. (2005). *Early childhood intervention: possibilities and prospects for professionals, families and children*. British Journal of Special Education, Vol. 32 (4), pp. 176-183.